

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày 21-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Liễu

Bà Hoàng Thị Huyền.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Mạc Thị Sầm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:** Ông Vy Tiến Hoàng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15, 21 tháng 01 năm 2025, Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại Phòng xét xử Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký Toà án và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn gồm có: Bị cáo, Kiểm sát viên, Thư ký, cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ, đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2024 /TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Tô Quang H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 29 tháng 01 năm 1974 tại thành phố Hà Nội. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số E, tập thể T, phường P, quận Đ, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tô Văn B (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị A (đã chết); vợ: Hoàng Thị T; con: Có 01 con, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 436/HSST ngày 09/12/1994 của Toà án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo Tô Quang H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về Tội cố ý gây thương tích, do bị cáo kháng cáo nên tại Bản án hình sự phúc thẩm số 74/HSPT ngày 20/02/1995 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 04 (bốn) năm

tù về Tội cố ý gây thương tích, Tô Quang H đã chấp hành xong hình phạt tù (nay đã được xóa án tích). Quyết định số 608953 ngày 15/12/1999 của Công an quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Tô Quang H về hành vi trộm cắp tài sản; Quyết định số 608956 ngày 26/12/1999 của Công an quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Tô Quang H về hành vi trộm cắp tài sản; Quyết định số 608961 ngày 25/01/2000 của Công an quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Tô Quang H về hành vi trộm cắp tài sản; Quyết định số 608963 ngày 16/02/2000 của Công an quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Tô Quang H về hành vi trộm cắp tài sản; Quyết định số 608966 ngày 07/3/2000 của Công an quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Tô Quang H về hành vi trộm cắp tài sản; Quyết định số 451/QĐ-UB ngày 20/6/2000 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục tại Cơ sở giáo dục H2 trong thời hạn 18 tháng; Quyết định số 321847/QĐ/XPVPHC ngày 18/01/2003 của Công an quận H, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 100.000 đồng đối với Tô Quang H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; Quyết định số 000212/QĐ/XPHC ngày 06/12/2012 của Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 7.500.000 đồng đối với Tô Quang H về hành vi tổ chức đánh bạc; Quyết định số 27/QĐ-XPHC ngày 28/12/2012 của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Tô Quang H về hành vi đánh bạc; Quyết định số 130/QĐ-XPVPHC ngày 06/12/2019 của Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng đối với Tô Quang H về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác. Tô Quang H đã chấp hành xong các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên (đã được xóa); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2024, tạm giam từ ngày 20/8/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chu Quang C (đã chết).

Đại diện hợp pháp của Chu Quang C: Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1959; nơi cư trú: Khu H, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Bà Trần Thị T1, sinh năm 1970; nơi cư trú: Số nhà H, ngõ A, khối Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lý Văn T2, sinh năm 1975; có mặt

2. Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1980; có mặt

- *Người chứng kiến:* Ông Lương Văn T4, sinh năm 1976; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 11/8/2024 tổ công tác Công an xã T, huyện C phối hợp với Công an thị trấn Đ, huyện C và đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực tổ I, khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì phát hiện một người đàn ông điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12P1-066xx có biểu hiện nghi vấn hoạt động tội phạm về ma túy nên tổ công tác đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay trái của người đàn ông này có 08 (tám) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, bên trong các gói đều chứa chất bột màu trắng, người đàn ông này khai nhận tên là Tô Quang H, sinh năm 1974, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Số E T, phường P, quận Đ, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, còn các gói chất bột màu trắng bị thu giữ là chất ma túy Heroine Tô Quang H mua về để sử dụng. Xác định có dấu hiệu của tội phạm nên tổ công tác đã đưa Tô Quang H cùng các tang vật liên quan gồm: 08 (tám) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, bên trong các gói đều chứa chất bột màu trắng; 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Grand màu trắng, biển kiểm soát 12P1-066xx; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen cũ đã qua sử dụng, số IMEI 1: 862449047817677, số IMEI 2: 862449047817669 và 01 (một) căn cước công dân mang tên Tô Quang H về trụ sở Công an thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để lập biên bản, thu giữ vật chứng và lấy lời khai làm rõ.

Kết luận giám định số 879/KL-KTHS ngày 14/8/2024 của phòng K, Công an tỉnh L kết luận: Chất bột màu trắng có trong 08 (tám) gói giấy màu trắng có dòng kẻ gửi giám định là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,264 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra đã làm rõ: Tô Quang H nghiện chất ma túy Heroine nên khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 11/8/2024 Tô Quang H sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12P1-066xx của Chu Quang C, sinh năm 1990, trú tại thôn N, xã T, huyện V, đã chết năm 2020 để lại ở bãi xe Thiên Trường thuộc khu C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để đi đến khu vực tổ I, khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn tìm mua chất ma túy thì gặp một người phụ nữ khoảng 50 tuổi (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). Tại đây, Tô Quang H hỏi mua 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ma túy Heroine thì được người này bán cho 08 (tám) gói giấy nhỏ màu trắng bên trong chứa chất ma túy Heroine. Sau đó Tô Quang H cầm ma túy ở lòng bàn tay trái điều khiển xe mô tô đi về chỗ ở để sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang như trên.

Đối với các vật chứng thu giữ trong vụ án, Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn để xử lý theo quy định.

Cáo trạng số: 09/CT-VKS-CL ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Tô Quang H về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Tô Quang H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện hợp pháp của Chu Quang C bà Nguyễn Thị G trình bày: Chu Quang C là con trai của bà khi đi làm ở bãi xe Thiên Trường thuộc khu C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn bà đã bỏ tiền ra để mua xe mô tô cho Chu Quang C đi lại, năm 2020 con trai bà chết bà không biết chiếc xe mô tô ở đâu, nay chiếc xe mô tô này Cơ quan điều tra đã thu giữ trong vụ án này, bà đề nghị Hội đồng xét xử cho bà xin lại chiếc xe mô tô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn trình bày luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích, phạm tội của bị cáo, xác định các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Khẳng định, Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tô Quang H phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tô Quang H mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Tại phiên tòa ngày 21/01/2025 Kiểm sát viên bổ sung thêm các tài liệu: Đề nghị giảm hạn tù ngày 16/01/1996; Quyết định giảm án ngày 12/02/1996 đối với Tô Quang H; Đề nghị giảm hạn tù ngày 20/4/1997; Quyết định tha tù trước thời hạn số 137 ngày 17/5/1997 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đối với Tô Quang H và Giấy chứng nhận chấp xong hình phạt tù số 645/GCN ngày 20/5/1997 và rút tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo nghiện ma túy, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ghi chữ "Vật chứng thu giữ của Tô Quang H ngày 11/8/2024" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T5, trợ lý giám định, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,196 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ) vì là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật đã hết giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị G 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Grand màu trắng.

- Đối với biển kiểm soát 12P1 -06648 qua điều tra xác định được chiếc biển kiểm soát này đăng ký tên của bà Trần Thị T1 là chủ sở hữu hợp pháp, trả lại cho bà Trần Thị T1.

- Trả lại cho bị cáo Tô Quang H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen cũ đã qua sử dụng, số IMBI 1: 862449047817677, Số IMEI 2: 862449047817669 và 01 (một) căn cước công dân mang tên Tô Quang H vì không phải là vật chứng, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Tô Quang H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy lỗi làm của bản thân, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị T1 và người chứng kiến ông Lương Văn T4. Tuy nhiên trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do vậy có đủ căn cứ xác định: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 11/8/2024, tổ công tác Công an xã T, huyện C phối hợp với Công an thị trấn Đ, huyện C và đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực tổ I, khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện và bắt quả tang bị cáo Tô Quang H đang cầm trong tay 08 (tám) gói chất ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,264 gam (đã trừ bì). Số ma túy này bị cáo Tô Quang H mua của một người phụ nữ không quen biết ở khu vực tổ I, khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mục đích đem về để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tô Quang H phạm Tội trộm cắp trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Tô Quang H là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng để nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền quản lý, ma túy gây tổn hại về mặt kinh tế của gia đình và bản thân người sử dụng, gây hủy hoại sức khỏe của con người. Ma túy còn là nguyên nhân phát sinh, làm gia tăng nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương, gây nổi bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Để quyết định mức án phù hợp đối với bị cáo, ngoài việc xem xét về hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử còn xem xét, đánh giá về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Tô Văn B được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] Về nhân thân: Bị cáo đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự và bị nhiều lần xử phạt vi phạm hành chính.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo Tô Quang H ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[10] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng"*. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là người lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo nghiện ma túy, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử thấy: Đối với số ma túy đã qua giám định còn lại là 0,196 gam Heroine được đựng trong 01 (một) phong bì ghi chữ "Vật chứng thu giữ của Tô Quang H ngày 11/8/2024" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T5, trợ lý giám định, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới và các vỏ bao cũ, là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật đã hết giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Grand màu trắng, biển kiểm soát 12P1-066xx, qua điều tra đã xác định rõ đăng ký xe mang tên Chu Quang C, sinh năm 1990, trú tại thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (đã chết năm 2020) để lại ở

bãi xe Thiên Trường thuộc khu C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Tô Quang H tự ý mang đi sử dụng, nên cần trả lại cho bà Nguyễn Thị G là người đã bỏ tiền ra mua xe mô tô và là người đại diện hợp pháp của Chu Quang C chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA này. Đối với chiếc biển kiểm soát 12P1-066xx chủ sở hữu hợp pháp là bà Trần Thị T1, nơi cư trú: Số nhà H, ngõ A, khối Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, qua điều tra xác định được chiếc biển này đăng ký tên của bà Trần Thị T1 nhưng đã bị người khác sử dụng trái phép, nên trả lại cho bà Trần Thị T1. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen cũ đã qua sử dụng, số IMBI 1: 862449047817677, Số IMEI 2: 862449047817669 và 01 (một) căn cước công dân mang tên Tô Quang H, xác định không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo Tô Quang H.

[12] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo Tô Quang H, do bị cáo Tô Quang H không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn không có cơ sở để điều tra làm rõ, giải quyết trong vụ án, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

[13] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các nội dung khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo Tô Quang H bị kết án, nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tô Quang H phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tô Quang H 02 (hai) năm tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/8/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã qua giám định còn lại là 0,196 gam Heroine được đựng trong 01 (một) phong bì ghi chữ "Vật chứng thu giữ của Tô Quang H ngày 11/8/2024" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T5, trợ lý giám định, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới và các vỏ bao cũ.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị G, nơi cư trú: Khu H, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Grand màu trắng, số máy: E3N4E147214, số khung: RLCSE7610HY129551, cũ, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bà Trần Thị T1, nơi cư trú: Số nhà H, ngõ A, khối Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) chiếc biển kiểm soát 12P1-066xx.

- Trả lại cho bị cáo Tô Quang H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen cũ đã qua sử dụng, số IMBI 1: 862449047817677, Số IMEI 2: 862449047817669 và 01 (một) căn cước công dân mang tên Tô Quang H.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/12/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Tô Quang H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc bản án niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an H.Cao Lộc, T.Lạng Sơn (02b);
- Cơ quan THAHS Công an H.Cao Lộc, T.Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ Công an H.Cao Lộc, T.Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, T.Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Đại diện hợp pháp của người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Đặng Thị Duyệt